

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QL
TỈNH NGHỆ A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31-8-2022
V/v Ly hôn, trAh chấp về nuôi con

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QL, TỈNH NGHỆ A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đậu Cao Nhu
2. Bà Lê Thị ThAh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy TrAg - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/6/2022 về “Ly hôn, trAh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1980. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm 11, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ A.

- *Bị đơn:* Ah Nguyễn Đình A, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 11, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 5 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị và Ah Nguyễn Đình A cưới nhau từ năm 2003 trên cơ sở tình yêu tự nguyện nhưng đến ngày 07/8/2017 vợ chồng mới đăng ký kết hôn tại Ủy bA nhân dân xã SH. Quá trình chung sống luôn xảy ra mâu thuẫn do Ah A thường xuyên uống rượu, bạo hành, chửi bới xúc phạm vợ con, vì thương con nên chị cố gắng chịu đựng để giữ hạnh phúc gia đình. Nhưng Ah A vẫn không thay đổi được tính cách thậm chí càng ngày Ah A còn bạo lực gia đình hơn với cả vợ và con, lần gần đây nhất vào tháng 4 năm 2022, Ah A còn đâm mắt con gái Nguyễn Thị Linh ĐA, khiến cháu bị mù một mắt. Vợ chồng đã sống ly thân từ nhiều năm nay mà không cải thiện được tình cảm. Nay

chị V thấy không còn tình cảm gì với Ah A nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Ah Nguyễn Đình A.

Về con, vợ chồng có 03 chung là Nguyễn Thị Quỳnh TrAg, sinh ngày 13/10/2004; Nguyễn Đình SH, sinh ngày 17/12/2006 và Nguyễn Thị Linh ĐA, sinh ngày 25/6/2013. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cả 03 cháu và không yêu cầu Ah A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho Ah Nguyễn Đình A nhưng Ah A không đến Tòa án làm việc, không viết bản tự khai gửi Tòa án.

Tại bản tự khai, các cháu Nguyễn Thị Quỳnh TrAg và Nguyễn Thị Linh ĐA có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Cháu Nguyễn Đình SH có nguyện vọng xin ở với bố.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã SH: Ah Nguyễn Đình A hiện tại đAg sinh sống tại xã SH, Ah A và chị V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SH ngày 7/8/2017. Ah A và chị V có 03 con chung đều đăng ký khai sinh tại xã SH. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chính quyền địa phương không biết, nhưng theo thông tin cơ sở cho biết Ah A thường xuyên rượu chè, vợ chồng nợ nần nhiều, không có nhà cửa phải đi ở trọ. Ah A có có nhiều hành vi bạo lực với vợ con, lần gần đây nhất đã đâm mù một mắt cháu Nguyễn Thị Linh ĐA. Nay chị V yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Bị đơn không thực hiện theo giấy báo của Tòa án.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Xử cho chị V được ly hôn với Ah A. Giao con chung là Nguyễn Thị Quỳnh TrAg, sinh ngày 13/10/2004; Nguyễn Đình SH, sinh ngày 17/12/2006; Nguyễn Thị Linh ĐA, sinh ngày 25/6/2013 cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Ah A vì chị V chưa yêu cầu. Ah A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tài sản chung không xem xét. Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

QuA hệ trAh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là trAh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn Ah Nguyễn Đình A cư trú tại Xóm 11, xã SH, huyện QL, tỉnh

Nghệ A. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ A.

Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Qua hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị V và Ah A tuân thủ các thủ tục, điều kiện kết hôn do luật định nên hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị V là do Ah A hay uống rượu rồi đánh đập, xúc phạm vợ con, có hành vi bạo lực với vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân không hỏi hA qua tâm nhau từ nhiều năm nay, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng. Qua phiên hòa giải và phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ Ah A đều vắng mặt, chị V kiên quyết xin ly hôn, cho thấy tình cảm hai bên đã không còn, Ah A không có thiện chí đoàn tụ vợ chồng. Như vậy, xác định mâu thuẫn giữa chị V và Ah A đã trầm trọng không thể khắc phục, việc đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình là không thể, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận xử cho chị V được ly hôn với Ah Nguyễn Đình A.

Về con chung: Chị V và Ah A có 03 con chung. Cháu TrAg và cháu ĐA có nguyện vọng ở với mẹ. Cháu Hải có nguyện vọng ở với bố. Tuy nhiên xét thấy Ah A đã có hành vi bạo lực với con, gây tổn hại cho con. Chị V cũng có nguyện vọng được nuôi cả 03 con chung, cháu TrAg sắp đủ tuổi trưởng thành, hiện tại đã có thể tự lập được. Do đó chị V có đủ điều kiện để nuôi con hơn Ah A. Vì vậy, áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao các con chung là Nguyễn Thị Quỳnh TrAg, sinh ngày 13/10/2004; Nguyễn Đình SH, sinh ngày 17/12/2006 và Nguyễn Thị Linh ĐA, sinh ngày 25/6/2013 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Ah A vì chị V không yêu cầu. Ah A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ba thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị V.

1. Về quA hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn Ah Nguyễn Đình A.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh ngày 13/10/2004; Nguyễn Đình SH, sinh ngày 17/12/2006 và Nguyễn Thị Linh ĐA, sinh ngày 25/6/2013 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Ah A vì chị V không yêu cầu.

Ah A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản cản trở.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

3. Về tài sản: Không giải quyết.

4. Về án phí : Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh Nghệ A theo biên lai thu tiền số 0007857 ngày 03 tháng 6 năm 2022.

5. Quyền kháng cáo:

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Nghệ A;
- VKSND huyện QL;
- CCTHADS huyện QL;
- UBND xã SH (NĐKKH);
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

